

Bản án số: 03/2017/ HNGĐ - ST

Ngày 11/4/ 2017

V/v “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÀ, TỈNH QUẢNG NGÃI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Trần Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

2. Ông Đinh Văn Bôn

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhị – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Hà.

Trong ngày 11/4/2017, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/ 2017/TLST- HNGĐ ngày 15/3/ 2017 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2017/QĐST - HNGĐ ngày 28/ 3/2017 của Toà án nhân dân huyện S, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm M, thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Đương sự có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Xóm M, thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Q. Đương sự có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 14/3 /2017, Bản tự khai ngày 16/3/2017, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 28/3/2017, Biên bản hòa giải ngày 28/3/2017 và tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn là chị Đinh Thị L trình bày:

Chị và anh Đinh Văn H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007, nhưng không đăng ký kết hôn.

Qua thời gian chung sống chị và anh Hôn có với nhau hai người con là cháu Đinh Thị - sinh ngày 30/01/2008 và cháu Đinh Thị D - sinh ngày 18/12/2013, hiện hai con đang ở với chị.

Thời gian đầu chị và anh H chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H đi làm ăn xa nhà và có quan hệ với người phụ nữ khác nên không quan tâm chăm sóc mẹ con chị. Từ cuối năm 2013 đến nay anh H và chị không còn chung sống với nhau, anh H đi làm ăn và sinh sống luôn ở huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, không về thăm mẹ con chị.

Vì vậy, nay chị yêu cầu Toà án nhân dân huyện S giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Văn H.

Khi ly hôn:

Về con: Chị và anh Đinh Văn H đã thỏa thuận chị tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hai con là cháu Đinh Thị T - sinh ngày 30/01/2008 và cháu Đinh Thị D - sinh

ngày 18/12/2013, anh H cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con 300.000đồng/tháng đến khi hai con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2017. Chị yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận này trong bản án.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 22/3/2017, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ ngày 28/3/2017, Biên bản hòa giải ngày 28/3/2017 và tại phiên tòa bị đơn là anh Đinh Văn H trình bày:

Anh và chị Đinh Thị L chung sống như vợ chồng, không đăng ký kết hôn và có hai con đúng như chị Đinh Thị L trình bày, hiện hai con đang ở cùng với chị L.

Nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh và chị L theo anh là do chị L nghi ngờ anh không chung thủy với chị nên anh và chị L đã xảy ra cãi nhau. Từ cuối năm 2013 đến nay anh không chung sống với chị Đinh Thị L nữa mà đi làm ăn và sinh sống ở tại huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Nay chị L yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn với chị L.

- Về con: Anh và chị L đã thỏa thuận giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng hai con là cháu Đinh Thị - sinh ngày 30/01/2008 và cháu Đinh Thị D - sinh ngày 18/12/2013, anh sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con 300.000đồng/tháng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2017. Anh yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận này trong bản án.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 nhưng không đăng ký kết hôn, vào tháng 3 năm 2017, chị L có yêu cầu ly hôn nên Tòa án đã thụ lý theo quy định tại Khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nay chị Đinh Thị có yêu cầu ly hôn anh Đinh Văn H, vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 9, Khoản 1 Điều 14, Khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn H là vợ chồng.

[2] Về con: Chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn H có hai người con là cháu Đinh Thị T - sinh ngày 30/01/2008 và cháu Đinh Thị D - sinh ngày 18/12/2013. Tại Biên bản hòa giải ngày 28/3/2017 chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn H đã thỏa thuận giao chị Đinh Thị L trực tiếp nuôi hai người con là cháu Đinh Thị T và cháu Đinh Thị D, anh Đinh Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con 300.000đồng/ tháng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2017, sự thỏa thuận này của chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn H là phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp với quy định tại Điều 14, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chị L và anh H có yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận này trong bản án, vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này trong bản án.

[3] Về tài sản và nghĩa vụ tài sản: Chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn H không yêu cầu giải quyết, căn cứ Điều 16 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn H.

2. Về nuôi con: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn về việc giao cho chị Đinh Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con là cháu Đinh Thị T - sinh ngày 30/01/2008 và cháu Đinh Thị D - sinh ngày 18/12/2013, anh Đinh Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con 300.000đồng/ tháng cho đến khi cháu Đinh Thị T và Đinh Thị D đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2017.

Chị Đinh Thị L cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đinh Văn H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Nếu anh Đinh Văn H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Đinh Thị L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đinh Văn H.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Đinh Thị L phải nộp 300.000đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/010635 ngày 15/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

- Anh Đinh Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm phần cấp dưỡng nuôi con là 150.000đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã S
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

Trần Thị Thanh Bình

